



Trụ sở : 1358/21/5G Đường Quang Trung, P. 14, Q. Gò Vấp, TP. HCM

Hot line : 0919797284 - 0919986829

E-mail : moitruongphuongnam@gmail.comWebsite : www.moitruongphuongnam.com

PHÒNG THÍ NGHIỆM ĐẠT CHỨNG NHẬN VIMCERTS 039 & ISO/IEC 17025:2017

PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Mã số phiếu: 2510183

1. Đơn vị gửi mẫu : CÔNG TY TNHH MTV SX - TM & DV MT KHANG THỊNH
Địa chỉ: Số 27, đường Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố 4, Phường 2, Tp Tây Ninh, Tỉnh Tây Ninh.
2. Thông tin mẫu : CHI NHÁNH LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ THƯƠNG MẠI
TP. HỒ CHÍ MINH – CO.OPMART TÂN CHÂU
Địa chỉ: Đường Lê Duẩn, khu phố 2, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.
3. Phân loại mẫu : Nước thải đầu ra sau HTXL
4. Ngày nhận mẫu : 06/06/2025
5. Thời gian thử nghiệm: 07/06/2025 – 16/06/2025
6. Ngày trả kết quả : 16/06/2025

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả	QCVN 14:2008/BTNMT Cột A, K=1,2	Tên/số hiệu phương pháp sử dụng
1	pH	-	6,32	5 – 9	TCVN 6492:2011
2	BOD ₅ (20°C)	mg/L	17	36	SMEWW 5210B:2023
3	TSS	mg/L	34	60	TCVN 6625:2000
4	Amoni (tính theo N)	mg/L	2,1	6	TCVN 5988:1995
5	Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	mg/L	15,3	36	SMEWW 4500-NO ₃ ⁻ .E:2023
6	Photphat (PO ₄ ³⁻ tính theo P)	mg/L	1,0	7,2	SMEWW 4500-P.E:2023
7	Sunfua (tính theo H ₂ S)	mg/L	KPH (LOD=0,03)	1,2	SMEWW 4500-S ²⁻ .B&D:2023
8	Tổng Coliforms	MPN / 100 ml	1,5 x 10 ³	3.000	SMEWW 9221B:2023

Trưởng phòng phân tích

Ngô Thị Bích Thuận

Giám đốc

Nguyễn Thị Ngọc Báu

Ghi chú :

- Các kết quả phân tích chỉ có giá trị đối với mẫu thử phân tích đã mã hóa như trên
- Không được trích sao một phần hay toàn bộ kết quả phân tích nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của công ty.
- Thời gian lưu mẫu : 7 ngày kể từ ngày trả kết quả (Hết thời gian lưu mẫu, PTN không giải quyết việc khiếu nại kết quả phân tích)
- Mẫu do Khách hàng gửi đến, mẫu không niêm phong và chứa trong can nhựa 2 lít
- KPH: Không phát hiện; LOD: Giới hạn phát hiện
- QCVN 14:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt